

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 13, điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại số 30/2022/TLST - KDTM, ngày 01/11/2022, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V (tên viết tắt: VPBANK).

Địa chỉ: số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A (Theo Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ - HĐQT ngày 07/7/2020)

Ủy quyền lại cho ông Phan Văn N, ông Đoàn Ngọc Việt A (theo Văn bản ủy quyền số 1899/2022/UQ-VPB ngày 22/6/2022 của VPBANK).

- Bị đơn: Hộ kinh doanh Dương Thị L

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện T, Hà Nội.

Chủ hộ kinh doanh: Bà Dương Thị L, sinh năm 1986; Địa chỉ: Nhà máy dệt 19/5, thôn V, xã T, huyện T, Hà Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Dương Thị L, sinh năm 1986

Địa chỉ: Nhà máy dệt 19/5, thôn V, xã T, huyện T, Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ngân hàng TMCP V, Hộ kinh doanh Dương Thị L và chị Dương Thị L xác nhận:

* Tính đến ngày 10/11/2022, Hộ kinh doanh Dương Thị L còn nợ Ngân hàng TMCP V theo Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số 171219-5760999-01-SME ngày 17/12/2019 số tiền là:

- Nợ gốc: 287.871.550 đồng.

- Nợ lãi quá hạn: 192.695.433 đồng.

Tổng cộng là 480.566.983 đồng.

* Kể từ ngày 11/11/2022, Hộ kinh doanh Dương Thị L tiếp tục phải chịu lãi của số nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản nêu trên cho đến ngày Hộ kinh doanh Dương Thị L thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP V.

2. Hộ kinh doanh Dương Thị L có nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP V theo lộ trình sau:

- Ngày 30/11/2022, Hộ kinh doanh Dương Thị L thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 10.000.000 đồng.

- Ngày 30/12/2022, Hộ kinh doanh Dương Thị L thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 10.000.000 đồng.

- Ngày 30/01/2023, Hộ kinh doanh Dương Thị L thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 10.000.000 đồng.

- Ngày 28/02/2023, Hộ kinh doanh Dương Thị L thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 10.000.000 đồng.

- Ngày 30/03/2023, Hộ kinh doanh Dương Thị L thanh toán toàn bộ dư nợ còn lại, các khoản lãi phát sinh và tất toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng TMCP V.

3. Trường hợp Hộ kinh doanh Dương Thị L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của chị Dương Thị L theo hợp đồng bảo lãnh số 01/HĐBL/VPBANK – TLG ngày 17/12/2019 giữa Ngân hàng TMCP V – Chi nhánh Thăng Long với chị Dương Thị L để thu hồi khoản nợ vay.

4. Hộ kinh doanh Dương Thị L (do chị Dương Thị L là chủ hộ kinh doanh) tự nguyện nộp cả 11.611.000đồng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền 11.800.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2020/ 0062933 ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài